

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số Quyết định số 2735/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai Ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 0238/TTr-SKHCN ngày 15 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 01 thủ tục hành chính ban hành mới, 06 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 2735/QĐ-BKHCN ngày 09 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trình phê duyệt quy trình nội bộ, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cập nhật, tích hợp việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, V3, PVHCC^(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

**DANH MỤC 01 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, 06 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ
LĨNH VỰC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A.DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI (01 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã số TTHC								
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 2735/QĐ-BKHCN ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ									
1	Thủ tục công nhận cơ sở đào tạo pháp luật về sở hữu công nghiệp 1.015014	15 ngày làm việc	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	-	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005, được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009, Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022; Luật số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; Luật số 131/2025/QH15 ngày 10/12/2025. - Nghị định số	Cấp tỉnh	X

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	Mã số TTHC								
							100/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 20/2026/TT-BKHCN ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.		
Tổng cộng: 01 TTHC									

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (06 TTHC)

STT	Tên TTHC	Mức độ DVC trực tuyến	Cấp thực hiện	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
	Mã số TTHC			
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại Quyết định số 2735/QĐ-BKHCN ngày 09/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ				
1	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp 1.011937	Toàn trình	Cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ
2	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp 1.011938	Toàn trình	Cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ
3	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp 1.011939	Toàn trình	Cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ
4	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	Toàn trình	Cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-

STT	Tên TTHC	Mức độ DVC trực tuyến	Cấp thực hiện	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
	Mã số TTHC			
	1.013956			CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ
5	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp. 1.013958	Toàn trình	Cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ
6	Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp. 1.013959	Toàn trình	Cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ
Tổng cộng: 06 TTHC				
